

www.mientayvn.com

Dịch tiếng anh chuyên ngành khoa học tự nhiên và kỹ thuật.

Dịch các bài giảng trong chương trình học liệu mở của học viện MIT, Yale.

Tìm và dịch tài liệu phục vụ cho sinh viên làm seminar, luận văn.

Tại sao mọi thứ đều miễn phí và chuyên nghiệp ???

Trao đổi trực tuyến tại:

http://www.mientayvn.com/chat_box_toan.html

Chương 5

TÍNH GÀN ÑUỀNG ÑAIÖ HAM VAI TÍCH PHAN

I. TÍNH GẦN ẪU ỜNG ẪI Ờ HAM :

Cho ham $y = f(x)$ va bảng số

x	x_0	x_1	x_2	\dots	x_n
y	y_0	y_1	y_2	\dots	y_n

Ne tính gần ẫu ờng ẫi Ờ ham, ta xấp xẽ ham bằng ãa thỡc nỡ suy Lagrange $L_n(x)$

Ta cõu $f'(x) \approx L'_n(x)$

$$f''(x) \approx L''_n(x)$$

1. TH bảng chæ cò 2 ñiêm nút :

x	x ₀	x ₁
y	y ₀	y ₁

$$h = x_1 - x_0$$
$$y_0 = f(x_0)$$
$$y_1 = f(x_1) = f(x_0 + h)$$

Ña thòc ñò ñuy Lagrange

$$L_n(x) = \frac{(x - x_1)}{(x_0 - x_1)} y_0 + \frac{(x - x_0)}{(x_1 - x_0)} y_1$$
$$= \frac{(x - x_0)}{h} y_1 - \frac{(x - x_1)}{h} y_0$$

Do ñò ñvò ñi mòi x ∈ [x₀, x₁] ta cò

$$f'(x) \approx \frac{y_1 - y_0}{h} = \frac{f(x_0 + h) - f(x_0)}{h}$$

❖ Công thức sai phân tiến :

$$f'(x_0) \approx \frac{f(x_0 + h) - f(x_0)}{h}$$

❖ Công thức sai phân lùi :

$$f'(x_1) \approx \frac{y_1 - y_0}{h}$$

Thay x_1 bằng x_0

$$f'(x_0) \approx \frac{f(x_0) - f(x_0 - h)}{h}$$

❖ Công thức sai số:

$$\Delta = \frac{M_2 h}{2} \quad \text{với} \quad M_2 = \max_{x \in [x_0, x_1]} |f''(x)|$$

❖ Ví dụ: Cho hàm $f(x) = \ln x$. Tính Xấp xỉ $f'(1.8)$ và sai số với $h = 0.1, 0.01, 0.001$
giải

Ta có $f'(1.8) \approx \frac{f(1.8+h) - f(1.8)}{h}$

$$f''(x) = -\frac{1}{x^2} \Rightarrow M_2 = \max |f''(x)| = \frac{1}{1.8^2}$$

Sai số $\Delta = \frac{h}{2(1.8)^2}$

h	$f'(1.8)$	Δ
0.1	0.540672212	0.016
0.01	0.554018037	0.16×10^{-2}
0.001	0.555401292	0.16×10^{-3}

2. TH bảng có 3 điểm nút cách đều :

x	x_0	x_1	x_2
y	y_0	y_1	y_2

$$h = x_2 - x_1 = x_1 - x_0$$

$$y_0 = f(x_0)$$

$$y_1 = f(x_1) = f(x_0 + h)$$

$$y_2 = f(x_2) = f(x_0 + 2h)$$

Ña thòic noĩ suy Lagrange

$$\begin{aligned}L_n(x) &= \frac{(x-x_1)(x-x_2)}{(x_0-x_1)(x_0-x_2)} y_0 + \frac{(x-x_0)(x-x_2)}{(x_1-x_0)(x_1-x_2)} y_1 + \frac{(x-x_0)(x-x_1)}{(x_2-x_0)(x_2-x_1)} y_2 \\ &= \frac{(x-x_0)(x-x_1)}{2h^2} y_2 - \frac{(x-x_0)(x-x_2)}{h^2} y_1 + \frac{(x-x_1)(x-x_2)}{2h^2} y_0\end{aligned}$$

Do ñoivôũ moĩ $x \in [x_0, x_2]$ ta còi

$$f'(x) \approx \frac{(x-x_0)}{2h^2} (y_2 - 2y_1) + \frac{(x-x_1)}{2h^2} (y_2 + y_0) + \frac{(x-x_2)}{2h^2} (y_0 - 2y_1)$$

$$f''(x) \approx \frac{(y_2 - 2y_1 + y_0)}{h^2}$$

Suy ra ñaõ ham cấp 1

$$f'(x_0) \approx \frac{(-3y_0 + 4y_1 - y_2)}{2h}$$

$$f'(x_1) \approx \frac{(y_2 - y_0)}{2h}$$

$$f'(x_2) \approx \frac{(y_0 - 4y_1 + 3y_2)}{2h}$$

Công thức thõu1 gọi là công thức sai phân tiến

$$f'(x_0) \approx \frac{-3f(x_0) + 4f(x_0 + h) - f(x_0 + 2h)}{2h}$$

Công thức thứ 2 gọi là công thức sai phân trung tâm thường viết dưới dạng (thay $x_1 = x_0$)

$$f'(x_0) \approx \frac{f(x_0 + h) - f(x_0 - h)}{2h}$$

Công thức thứ 3 gọi là công thức sai phân lưới thường viết dưới dạng (thay $x_2 = x_0$)

$$f'(x_0) \approx \frac{f(x_0 - 2h) - 4f(x_0 - h) + 3f(x_0)}{2h}$$

❖ Công thức sai số:

$$\Delta = \frac{M_3 h^2}{6} \quad \text{với} \quad M_3 = \max_{x \in [x_0, x_2]} |f'''(x)|$$

hàm cấp 2

$$f''(x_1) \approx \frac{(y_2 - 2y_1 + y_0)}{h^2}$$

Thay $x_1 = x_0$ ta có

$$f''(x_0) \approx \frac{f(x_0 + h) - 2f(x_0) + f(x_0 - h)}{h^2}$$

❖ Công thức sai số:

$$\Delta = \frac{M_4 h^2}{12} \quad \text{với} \quad M_4 = \max_{x \in [x_0, x_2]} |f^{(4)}(x)|$$

❖ Ví dụ: Cho hàm $f(x) = \ln x - 2/x^3$.

a. Dùng công thức sai phân hữu tỉ, tính xấp xỉ $f'(3)$ với $h = 0.1, 0.01, 0.001$

b. Tính xấp xỉ $f''(3)$ với $h = 0.1, 0.01, 0.001$

giải

$$f'(3) \approx \frac{f(3+h) - f(3-h)}{2h}$$

h	$f'(3)$
0.1	
0.01	
0.001	

$$f''(3) \approx \frac{f(3+h) - 2f(3) + f(3-h)}{h^2}$$

h	$f''(3)$
0.1	
0.01	
0.001	

II. TÍNH GẦN NHƯNG TÍCH PHÂN :

Cho hàm $f(x)$ xác định và khả tích trên $[a, b]$.

Ta cần tính gần đúng tích phân :

$$I = \int_a^b f(x) dx$$

Ta phân hoạch đoạn $[a, b]$ thành n đoạn bằng nhau với bước $h = (b-a)/n$

$$x_0 = a, x_1 = x_0 + h, \dots, x_k = x_0 + kh, \dots, x_n = b$$

Xấp xỉ $f(x)$ bằng đa thức nội suy Lagrange

Ước lượng Lagrange trong TH các hàm đa thức

$$L_n(x) = q(q-1)\dots(q-n) \sum_{k=0}^n \frac{(-1)^{n-k}}{k!(n-k)!(q-k)} y_k$$

với $q = \frac{x-a}{h}$

$$\begin{aligned} I &\approx \int_a^b L_n(x) dx = \sum_{k=0}^n \int_a^b \frac{(-1)^{n-k} q(q-1)\dots(q-n)}{k!(n-k)!(q-k)} y_k dx \\ &= \sum_{k=0}^n \int_0^n \frac{(-1)^{n-k} q(q-1)\dots(q-n)}{k!(n-k)!(q-k)} \frac{(b-a)}{n} dq y_k \end{aligned}$$

$$I \approx I^* = (b-a) \sum_{k=0}^n H_k y_k$$

$$\text{với } H_k = \frac{(-1)^{n-k}}{n k!(n-k)!} \int_0^n \frac{q(q-1)\dots(q-n)}{(q-k)} dq$$

Công thức trên gọi là [công thức Newton-cotes](#), các hệ số H_k gọi là các hệ số cotes.

Hệ số cotes có các tính chất sau :

$$\sum_{k=0}^n H_k = 1$$

$$H_{n-k} = H_k \quad k = 0, n$$

❖ Công thức sai số:

$$\Delta = |I - I^*| \leq \begin{cases} \frac{M_{n+1} h^{n+2}}{(n+1)!} \int_0^n |q(q-1)\dots(q-n)| dq & \text{với } n \text{ lẻ} \\ \frac{M_{n+2} h^{n+3}}{(n+2)!} \int_0^n |q^2(q-1)\dots(q-n)| dq & \text{với } n \text{ chẵn} \end{cases}$$

$$M_{n+1} = \max_{x \in [a,b]} |f^{(n+1)}(x)| \quad \text{và} \quad M_{n+2} = \max_{x \in [a,b]} |f^{(n+2)}(x)|$$

1. Công thức hình thang :

Xét $n = 1$, ta có $h = b - a$

$$I \approx (b-a)(H_0 y_0 + H_1 y_1)$$

$$H_0 = -\int_0^1 (q-1) dq = \frac{1}{2} \quad \Rightarrow \quad H_1 = H_0 = \frac{1}{2}$$

Vậy
$$I \approx \frac{(b-a)}{2} (y_0 + y_1) = \frac{(b-a)}{2} (f(a) + f(b))$$

❖ Công thức sai số:

$$\Delta \leq \frac{M_2 h^3}{2!} \int_0^1 |q(q-1)| dq = \frac{M_2 h^3}{12}$$

❖ Công thức hình thang mô phỏng :

Ta phân hoạch đoạn $[a, b]$ thành n đoạn bằng nhau $[x_0, x_1], [x_1, x_2], \dots, [x_{n-1}, x_n]$.

Ta có

$$\begin{aligned} I &= \int_{x_0}^{x_1} f(x) dx + \int_{x_1}^{x_2} f(x) dx + \dots + \int_{x_{n-1}}^{x_n} f(x) dx \\ &= \frac{(x_1 - x_0)}{2} (y_0 + y_1) + \frac{(x_2 - x_1)}{2} (y_1 + y_2) + \dots + \frac{(x_n - x_{n-1})}{2} (y_{n-1} + y_n) \\ &= \frac{h}{2} (y_0 + y_1) + \frac{h}{2} (y_1 + y_2) + \dots + \frac{h}{2} (y_{n-1} + y_n) \end{aligned}$$

Vậy

$$I \approx \frac{h}{2} (y_0 + 2y_1 + \dots + 2y_{n-1} + y_n)$$

❖ Công thức sai số:

$$\Delta \leq n \frac{M_2 h^3}{12} = (b - a) \frac{M_2 h^2}{12}$$

2. Công thức Simpson :

Xét $n = 2$, ta có $h = (b-a)/2$

$$I \approx (b-a)(H_0y_0 + H_1y_1 + H_2y_2)$$

$$H_0 = \frac{1}{4} \int_0^1 (q-1)(q-2) dq = \frac{1}{6}$$

$$H_2 = H_0 = \frac{1}{6}$$

$$H_0 + H_1 + H_2 = 1 \Rightarrow H_1 = \frac{2}{3}$$

Vậy
$$I \approx \frac{(b-a)}{6} (y_0 + 4y_1 + y_2)$$

❖ Công thức sai số:

$$\Delta \leq \frac{M_4 h^4}{4!} \int_0^1 |q^2(q-1)(q-2)| dq = \frac{M_4 h^5}{90}$$

❖ Công thức Simpson mở rộng :

Nhiều khi n phải chẵn

Ta phân hoạch đoạn $[a, b]$ thành n đoạn bằng nhau $[x_0, x_1], [x_1, x_2], \dots, [x_{n-1}, x_n]$.